

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HSST
Ngày 26 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN - TỈNH T
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Đăng Tuấn**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Văn Sâm**

2. Ông: **Nguyễn Danh Thắng**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Lê Diệu Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: **Phạm Xuân Long**- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 57/2021/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2021. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/HSST ngày 12/8/2021; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn D** - Sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Tôn giáo: Không.

Con ông: Lê Văn N và bà: Vũ Thị H. Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con đầu. Vợ: Trịnh Thị M (đã ly hôn); có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 08/4/2021 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 1986;

Trú tại: tại thôn Giao Xá, thị trấn T huyện T, tỉnh T

2. Anh **Đỗ Minh T**, sinh năm 1990;

Trú tại: thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh T

3. Anh **Nguyễn Tùng Lâm**, sinh năm 1986;

Trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh T

4. Anh **Dương Công Toàn**, sinh năm 1984;

Trú tại: tại thôn M 1 Xã X, huyện T, tỉnh T

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2021, Đỗ Minh T (sinh năm 1990, trú tại thị trấn T, huyện T) sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0978736.878 (điện thoại Tú mượn của bạn) gọi vào số thuê bao 0945.225.828 của Lê Văn D (sinh năm 1985; trú tại khu phố T, thị trấn T, huyện T) hỏi mua 06 viên thuốc lắc (ma túy loại MDMA) và 01 chỉ Ketamine. Hai bên thỏa thuận giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng) và hẹn nhau ra cầu Bái Thượng thuộc xã Xuân Bái, huyện T để nhận tiền và giao hàng. Lê Văn D gọi điện thoại cho lái xe taxi đến nhà đón. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28 tháng 3 năm 2021, xe taxi biển số 36A – 227.36 do anh Đinh điều khiển đến nhà D đón và đi thẳng đến giữa cầu Bái Thượng thì D xuống xe và bảo anh Đinh đi chỗ khác chờ nên anh Đ chạy xe đến ngã ba xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân cách đầu cầu khoảng 500m chờ. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 28 tháng 3 năm 2021, Đỗ Minh Tú được Nguyễn Tùng Lâm (sinh năm 1986, trú tại thị trấn T, huyện T) đưa bằng xe taxi biển số 36A - 342.88 từ quán karaoke Mạnh Định ở khu 5, thị trấn T đến. Gặp nhau, Tú đưa cho D 7 triệu đồng và được D chỉ chỗ để lấy ma túy ở hốc thành cầu D giấu trước đó. Sau đó D gọi anh Đ quay lại đón và đưa về nhà.

Lấy được ma túy, T cùng L mang ma túy đến quán karaoke Thái Sơn Quán ở thôn P, xã N, huyện T vào phòng hát VIP 1 cùng bạn bè sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang khi đang sử dụng trái phép chất ma túy. Xét nghiệm nhanh về ma túy đối với 14 người có mặt tại phòng hát có 08 người dương tính với cả hai loại ma túy là MDMA và Ketamine; 01 người dương tính với MDMA và 01 người dương tính với Ketamine. Vật chứng thu giữ tại phòng hát có 01 đĩa sứ màu trắng, trong lòng đĩa còn lại 0,254 gam ma túy loại Ketamine. Số ma túy là thuốc lắc các đối tượng khai nhận đã chia nhau sử dụng hết.

Đỗ Minh T cùng đồng phạm đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Lê Văn D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khám xét nơi ở của Lê Văn D thu giữ tại gầm giường của phòng ngủ tầng 2 chất bột màu xám dạng cục vụn, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,212 gam loại MDMA.

Do có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy, ngày 08 tháng 4 năm 2021 Lê Văn D được đưa đến Trung tâm y tế huyện T để kiểm tra, kết quả xét nghiệm Dẫn dương tính với ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá), MDMA (thuốc lắc) và

Ketamine. D khai bản thân sử dụng ma túy ở nhà bạn vào mấy ngày trước đó.

Quá trình điều tra, D không nhận việc mua bán, tàng trữ ma túy.

Đối với 0,212gam ma túy loại MDMA thu giữ trong gầm giường phòng ngủ tầng 2 khi khám xét nơi ở của Duẩn, do Duẩn ở chung nhà cùng bố mẹ và con nhỏ nên chưa đủ căn cứ để khẳng định nguồn gốc số ma túy này là của D. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với số ma túy Đỗ Minh T mua của D (06 viên thuốc lắc và Ketamine), các đối tượng đã sử dụng hết số ma túy là thuốc lắc và một phần Ketamine nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định khối lượng ma túy ban đầu. Vì vậy D chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với 0,254 gam Ketamine đã thu giữ còn lại trên đĩa sứ tại phòng hát khi bắt quả tang.

Việc thu giữ, quản lý, xử lý đồ vật; vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra thông báo truy tìm vật chứng đối với thẻ sim điện thoại của số thuê bao 0945.225.828 nhưng chưa có kết quả.

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 01 xe ô tô màu sơn xanh, lô gô thương hiệu Taxi Mai Linh biển số 36A – 227.36, nhãn hiệu Kia morning của Công ty Mai Linh do Trần Văn Đ quản lý.

+ 01 điện thoại di động Samsung galaxy A20 màu đỏ, sử dụng 02 sim có số thuê bao: 0943.437.647 và 0919.437.647 của Trần Văn Đ.

Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe ô tô và điện thoại di động cho chủ sở hữu.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định do Công an tỉnh T phát hành, có ghi “Vụ Lê Văn D”;

- 04 (bốn) điện thoại di động các loại thu giữ của Lê Văn D;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu S1, bên trong có 02 (hai) thẻ sim mạng Vinaphone và 02 (hai) thẻ sim mạng Viettel thu giữ tại nhà D. Thẻ sim đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 đĩa DVD ghi lại lịch trình của xe taxi 36A - 342.88 và xe taxi 36A – 227.36 được đưa vào hồ sơ vụ án

Tại Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-TX ngày 03/8/2021, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo: Lê Văn D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyền công tố, đề nghị áp dụng: khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 để xử phạt Lê Văn D từ 30 đến 36 tháng tù; phạt bổ sung từ 5.000.000 đến 7.000.000đ; truy thu số tiền 7.000.000đ và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay bị Lê Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2021, Đỗ Minh T ở thị trấn T, huyện T sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0978736.878 gọi vào số thuê bao 0945.225.828 của Lê Văn D hỏi mua 06 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine. Hai bên thỏa thuận giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng) và hẹn nhau ra cầu Bái Thượng thuộc xã Xuân Bái, huyện T để nhận tiền và giao hàng. Sau đó bị cáo gọi điện thoại cho lái xe taxi đến nhà đón. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28 tháng 3 năm 2021, xe taxi biển số 36A – 227.36 do anh Đinh điều khiển đến nhà D đón và đi đến giữa cầu Bái Thượng thì D xuống xe và bảo anh Đ đi chỗ khác chờ. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 28 tháng 3 năm 2021, Đỗ Minh T đi taxi đến gặp D, T đưa cho D 7 triệu đồng và được D chỉ chỗ để lấy ma túy ở hốc thành cầu D giấu trước đó. Sau đó D gọi anh Đ quay lại đón và đưa về nhà. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bán cho T là do bị cáo nhặt được ngoài đường cùng 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và xử lý: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo cách ly ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Xét tính chất vụ án do bị cáo phạm tội vì vụ lợi nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra không nhận tội, nhưng tại phiên

tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; có bố đẻ là thương binh nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với Đỗ Minh T cùng đồng phạm đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với 0,212gam ma túy loại MDMA thu giữ trong gầm giường phòng ngủ tầng 2 khi khám xét nơi ở của D, do D ở chung nhà cùng bố mẹ và con nhỏ nên chưa đủ căn cứ để khẳng định nguồn gốc số ma túy này là của Duẩn. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng của vụ án: Số vật chứng và các đồ vật có liên quan còn lại đang được quản lý theo quy định của pháp luật gồm: 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định do Công an tỉnh T phát hành, có ghi “Vụ Lê Văn D”;

- 04 (bốn) điện thoại di động các loại thu giữ của Lê Văn D;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu S1, bên trong có 02 (hai) thẻ sim mạng Vinaphone và 02 (hai) thẻ sim mạng Viettel thu giữ tại nhà Duẩn. Thẻ sim đã qua sử dụng.

Trong số các tài sản, đồ vật bị thu giữ trên, Hội đồng xét xử xác định 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1200 bị cáo nhặt được cùng số ma túy, không phải là của bị cáo nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tài sản còn lại gồm: 03 (ba) điện thoại di động gồm các loại: 01 điện thoại Iphone12 Pro màu vàng 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng hồng, 01 điện thoại Iphone X màu đen không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo; 02 vỏ túi nilon màu trắng 02 thẻ sim Viettel và 02 thẻ sim mạng vinaphone không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Còn lại 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ không xác định chủ sở hữu nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo quy định của pháp luật .

Đối với 02 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh và ghi lại lịch trình của xe taxi 36A - 342.88 và xe taxi 36A – 227.36 được đưa vào hồ sơ vụ án để lưu trữ.

Số tiền 7.000.000đ D bán ma túy cho Tú là do phạm tội mà có nên phải truy thu theo quy định của pháp luật.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 30 (ba mươi) tháng tù, Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (từ ngày 08/4/2021);

Phạt bổ sung Lê Văn D 7.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước;.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy 0,180g chất bột màu trắng xám dạng cục vụn đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định do Công an tỉnh T phát hành, có ghi “Vụ Lê Văn D”;

Tuyên truy thu của Lê Văn D số tiền 7.000.000đ, sung vào ngân sách nhà nước;

Trả lại 03 (ba) điện thoại di động gồm các loại: 01 điện thoại Iphone12 Pro màu vàng 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng hồng, 01 điện thoại Iphone X màu đen cho Lê Văn D; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia 1200 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 ống nhựa màu trắng, 02 vỏ túi nilon màu trắng 02 thẻ sim Viettel và 02 thẻ sim mạng vinaphone. Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 68 ngày 04/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND
- THA dân sự;
- Phòng Kiểm tra án;
- Công an;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Đăng Tuấn